Kinh Aṅgulimāla (Aṅgulimāla Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

86. KINHANGULIMÃLA (Angulimãla Suttdý

347. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú tại Sãvatthi, Jetavana, ở tinh xá ông Anãthapindika. Lúc bây giờ5 trong lãnh thô của Quôc vương Pasenadi (Ba-tư-nặc) nước Kosala, có tên cướp Aồgulimãla1 2 là một thợ săn5 tay vấy máu, sát hại, bạo tàn, không có lòng từ mẫn đối với chúng sanh. Vì n6, các làng trở thành không làng, các thị trấn trở thành không thị trấn, các quốc độ trở thành không quốc độ. Do nó luôn luôn giết người, nó mang một vòng hoa làm bằng ngón tay người. Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát vào Sãvatthi để khất thực. Sau khi khất thực ở Sãvatthi, ăn xong, dọn dẹp sàng tọa5 cầm y bát5 Ngài quay trở về và đi trên con đường dẫn đến tên cướp Aỏgulimãla. Các người chăn bò, các người chăn thú, các người làm ruộng, các người bộ hành thấy Thế Tôn đang đi trên con đường dẫn đến tên cướp Aốgulimãla, thấy vậy liền bạch Thế Tôn: "Thua Sa-môn5 chớ có đi trên con đường này. Thưa Sa-môn, trên con đường này có tên cướp Aốgulimãla, là một thợ săn, tay vấy máu? sát hại? bạo tàn, không có lòng từ mẫn đối với chúng sanh. Vì nó, các làng trở thành không làng, các thị trấn trở thành không thị trấn, các quốc độ trở thành không quôc độ. Do nó luôn luôn giêt người, nó mang một vòng hoa làm băng ngón tay người. Thưa Sa-môn? trên đường này, có mười người, hai mươi người, ba mươi người, bốn mươi người tụ họp lại, tụ họp lại rồi cùng đi. Tuy vậy, họ vẫn rơi vào tay của tên cướp Ahgulimla.” Được nghe nói vậy, Thế Tôn giữ im lặng, vẫn tiếp tục đi. Lần thứ hai, các người chăn bò, các người chăn th, các người làm ruộng, các người đi đường bạch Thế Tôn: “Thua Sa-m6n, chớ có đi con đường ấy... (như trên)... rơi vào tay của tên cướp Angulimãla.^, Lần thứ hai, Thế Tôn giữ im lặng, vẫn tiếp tục đi.

1 Xem s. I. 53; Dh. 7, 19, 22, 37, 48, 102; Thag. 9, 203, 547, 866. Tham chiếu: Tạp. ĩt (7^)2. 0099.1077. 028ƠCÍ8); Biệt Tạp. 0.02. 0100.16. 0378bl7); Phật thuyẻl ương-quật-ma kinh (T.02. 0118. 0508b 17);jp/zợí thuyết ương-quật kết kinh (Z7.02. 0119. 0510b 14); ương-quật-ma-ỉa kinh (É02. 0120. 0512b05); Phật thuyết Nguyệt dụ kinh s(r,02. 0121?0544bl2); Tăng.(r.02. 0125.38.6. 0719b20); Hiền ngu kinh± VoNao chỉ man pham ,(0202.45. 0423b05); Xuất diệu kinh, Tạp phẩm (T.04. 0212.17. 0702ỒỖ8); Pháp tập yếu tụng kinh, Thanh tịnh phẩm (T.04. 0213.16. 0785al5). “ ’ 2 Nghĩa là uVòng hoa làm bằng ngón tay nguôi", Sutasomã Jataka (số 537) bàn về Angulimãla.

Lần thứ ba, các người chăn bò? các người chăn thú5 các người làm ruộng, các người đi đường bạch Thế Tôn: "Thua Sa-môn, chớ có đi con đường ấy... (như trên)... rơi vào tay của tên cướp Ahgulimla." 348. Thế Tôn giữ im lặng, vẫn tiếp tục đi. Tên cướp Aốgulimãla thấy Thế Tôn từ xa đi lại, sau khi thấy liền nghĩ: "That vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Con đường này, cho đến mười người, hai mươi người, ba mươi người? bốn mươi người, năm mươi người tụ họp lại, tụ họp lại rồi cùng đi; tuy vậy, chúng vẫn rơi

vào tay của ta. Nay người Sa-môn này chỉ có một mình, không có người thứ hai, lại đi đến, hình như do một sức mạnh gì (pasayhă)? Vậy ta hãy giết hại mạng sống của người Sa-môn này!" Rồi tên cướp Aồgulimãla lấy kiếm và tấm khiên, đeo cung và tên vào9 đi theo sau lưng Thế Tôn. Rồi Thế Tôn hiện thần thông lực một cách làm cho tên cướp Aồgulimãla, dầu cho đi với tất cả tốc lực của nó cũng không thể bắt kịp Thế Tôn đang đi với tốc lực bình thường. Tên cướp Aồgulimãla suy nghĩ: "Thật vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Ta trước đây đuổi theo con voi đang chạy và bắt kịp nó, đuổi theo con ngựa đang chạy và bắt kịp 116, đuổi theo chiếc xe đang chạy và bắt kịp nó5 đuổi theo con nai đang chạy và bắt kịp nó; nay dẫu ta đi với tât cả tôc lực của ta cũng không thê băt kịp Sa-môn này đang đi với tôc lực bình thuờng." Nó đứng lại và thưa với Thế Tôn: Hãy đứng lại9 Sa-môn! Hãy đứng lại, Sa-môn! Ta đã đứng rồi5 này Aốgulimãla. Và ngươi hãy đứng lại! Rồi tên cướp Aủgulimãla suy nghĩ: "Những Sa-môn Thích tử này là những người nói sự thật và chấp nhận sự thật. Và Sa-môn này dẫu cho đang đi lại nói: 'Ta đã đứng rồi, này Aồgulimãla. Và ngươi hãy đứng lại!' Vậy ta hãy hỏi vị Sa-môn nay?9 349. Rồi tên cướp Aỏgulimãla với bài kệ3 nói với Thế Tôn: Ngươi đi lại nói: "Ta đã đứng r3i." Ta đứng, ngươi nói: "Sao ngươi không dứng?" Sa-môn5 ta hỏi về ý nghĩa này, Sao ngươi đứng lại, còn ta không đứng? Angulimãla, Ta đã đứng rồi. Với mọi chúng sanh, Ta bỏ trượng, kiếm, Còn ngươi hữu tình, không tự kiềm chế, Do vậy5 Ta đứng, còn ngươi chưa đứng. Đã lâu tôi kính bậc Đại Tiên Nhân, Nay Sa-môn này bước vào Đại Lâm. Không lâu, tôi sẽ đoạn trừ ác pháp.

3 Câu kệ được cho rằng Tôn giả Aồgulimãla đã nói được tìm thấy ở Thag. 866.

86. KINH ANGULIMÃLA 659

Sau khi được nghe pháp kệ của Ngài. Nói xong tên cướp liên quăng bỏ kiêm5 Quăng bỏ khí giới xuông vực thâm sâu, Tên cướp đảnh lê dưới chân Thiên Thệ, Ngay tại chỗ ấy, xin được xuất gia. Đức Phật từ bi, bậc Đại Tiên Nhân, Đạo Sư nhân giới, cùng với thiên giới, Ngài đã trả 1ỜK "Thiện lai, Tỷ-kheo!55 Uy đức Tỷ-kheo, được Ngài xác chứng. 350. Rồi Thế Tôn với Ton giả Aỏgulimãla là Sa-môn tùy tùng, bắt đầu du hành đi đến Sãvatthi, và tuần tự du hành. Thế Tôn đến Sãvatthi. Ở đây5 Thế Tôn trú tại Sãvatthi, Jetavana, tại tinh xá ông Anãthapindika. Lúc bấy giờ, tại cửa nội cung Vua Pasenadi nước Kosala, một số đông quần chúng tụ họp lại, cao tiếng, lớn tiếng nói lên: "Tâu Đại vương, trong lãnh thổ Đại vương có tên cướp tên Angulimâla, là tên thợ săn, bàn tay vây máu, sát hại, bạo tàn, không có lòng từ mẫn đối với chủng sanh. Do vì nó? các làng trở thành không làng, các thị trấn trở thành không thị trấn, các quốc độ trở thành không quốc độ. Do nó luôn luôn giết người? nó mang một vòng hoa làm bằng ngón tay người. Đại vương hãy tẩn xuất n6." Rồi Vua Pasenadi nước Kosala, với khoảng năm trăm con ngựa, sáng sớm đi ra khỏi Sãvatthi, đi đến tinh xá, đi xe đến chỗ nào còn đi xe được, rồi Vua xuống xe? đi bộ đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Vua Pasenadi xứ Kosala đang ngồi một bên: Thưa Đại vương, có phải Vua Seniya Bimbisãra nước Magadha tức giận với Đại vương, hay các người Licchavi ở Vesãli, hay một địch vương nào khác? Bạch Thế Tôn5 Vua Seniya Bimbisãra xứ Magadha không có tức giận với con, không phải các người

Licchavi ở Vesãli, cũng không phải có địch vương nào khác. Bạch Thế Tôn, Ương lãnh thổ của con, có tên cướp tên làAồgulimãla, một tên thợ săn, bàn tay vấy máu, sát hại, bạo tàn, không có lòng từ mẫn đối với chiing sanh. Vì nó5 các làng trở thành không làng, các thị trấn trở thành không thi tran, các quốc độ trở thành không quốc độ. Bạch Thế Tôn, nhưng con không thể tẩn xuất nó được. Bạch Thế Tôn, con sẽ tẩn xuất nó đi. Thưa Đại vương, nếu Đại vương được thấy Aồgulimãla4 cạo bỏ râu tóc9 đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình, từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ nói láo, ăn một ngày một bữa, sống Phạm hạnh, giữ giới, hành trì thiện pháp? Đại vương sẽ làm gì đôi với Aốgulimãla? Bạch Thế Tôn, con sẽ đảnh lễ? hay đứng dậy, hay đưa ghế mời ngồi, hay lo liệu bốn sự cúng dường Aồgulimãla, tức là y phục, ẩm thực, sàng tọa và dược phẩm trị bệnh; hay chúng con bảo vệ, hộ trì đúng pháp. Nhưng bạch Thế Tôn,

4 Xem M II. 89.

từ đâu một người phá giới, làm các ác pháp lại có thể trở thành giữ giới, biết chê ngự như vậy? Lúc bấy giờ? Tôn giả Aồgulimãla ngồi không xa Thế Tôn bao nhiêu. Rồi Thế Tôn duỗi cánh tay mặt và nói với Vua Pasenadi: -Thưa Đại vương, đây là Aồgulimãla. Vua Pasenadi nước Kosala liên hoảng sợ, run sợ9 lông tóc dựng ngược. Thê Tôn biết được Vua Pasenadi nước Kosala hoảng sợ, khiếp sợ, lông tóc dựng ngược, bèn nói với Vua Pasenadi nước Kosala: -Chớ có sợ hãi, thưa Đại vương! Chớ có sợ hãi, thưa Đại vương! Ở dây, không có gì đáng sợ hãi cho Đại vương. Rồi sự hoảng sợ, khiếp sợ, lông tóc dựng ngược của Vua Pasenadi nước Kosala được tan biến. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala đến gần Tôn giả Aỏgulimãla, sau khi đến? thưa với Tôn giả Aồgulimãla: Thưa Tôn giả9 có phải Tôn giả là Aồgulimăla? Thưa phải, Đại vương. Thưa Tôn giả5 phụ thân Tôn giả thuộc dòng họ gì? Mau thân thuộc dòng họ gì? Thưa Đại vương, phụ thân tôi thuộc dòng họ Gagga, mẫu thân tôi thuộc dòng họ Mantãni. Thưa Tôn giả5 mong Tôn giả Gagga Mantãniputta được hoan hỷ. Tôi sẽ cố gắng lo bốn sự cúng dường là y phục, ẩm thực, sàng tọa, y dược trị bệnh cho Tôn giả. 351. Lúc bấy giờ, Tôn giả Angulimãla theo hạnh ở rừng núi, đi khất thực mà ăn, sống chỉ với ba y. Rồi Tôn giả Angulimãla nói với Vua Pasenadi nước Kosala: -Thôi vừa rồi5 thưa Đại vương, tôi đã đủ ba y. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala đi đến gần Thế Tôn? sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn và ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Vua Pasenadi nước Kosala bạch Thế Tôn: —Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Làm sao Thế Tôn lại nhiếp phục được người không thể nhiếp phục, làm cho an tịnh được người không thể an tịnh, làm cho tịch diệt được người không thể tịch diệt!5 Bạch Thế Ton, đối với người con không thể nhiếp phục với gậy, với kiếm; Thế Tôn đã có thể nhiếp phục được với không gậy, không kiếm. Bạch Thế Tôn, nay chúng con phải đi. Chúng con có nhiều công việc, có nhiều trách nhiệm phai làm.

5 Hoặc có nghĩa là í4một vị giúp cho những người chưa đạt được đạt đến Niết-bàn.,,

-Thưa Đại vương, nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là hợp thời. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Thế T6n, thân bên hữu hướng về Ngài và ra đi. Rôi Tôn giả Angulimãla, vào buôi sáng đăp y, câm y bát đi vào Sãvatthi đê khất thực. Trong khi đi khất thực từng nhà một ở Sãvatthi, Tôn giả Aủgulimãla thấy một người đàn bà đang sanh đẻ, rất nguy kịch và đau đớn. Thấy vậy5 Tôn giả suy nghi: "Thật đau khổ thay các chúng sanh! Thật đau khổ thay các chúng sanh!" Roi Tôn giả Angulimala, sau khi đi khất thực ở Sãvatthi, sau buổi ăn, trên con đường trở về5 đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Ton rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Angulimãla bạch Thế Tôn: —Bạch Thế Tôn, ở đây, con vào buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào thành Sãvatthi để khất thực. Bạch Thế Tôn, trong khi đi khất thực từng nhà một ở Sãvatthi, con thấy một người đàn bà đang sanh đẻ, rất nguy kịch, đau đớn. Thấy vậy, con suy nghĩ: "Thật đau khổ thay các chủng sanh! Thật đau khổ thay các chúng sanh!" Này Aủgulimãla, ông hãy đi đến svatthi, sau khi đến9 nói với người đàn bà ấy như sau: "Này bà chị, vì rằng tôi từ khi sanh ra chưa bao giờ cố ý giết hại mạng sống của chúng sanh, mong rằng với sự thật ấy, bà chị được an toàn và sanh đẻ được an toàn!,, -Bạch Thế Tôn, nếu làm vậy, thời con là cố ý nói láo. Bạch Thế Tôn, con đã cố ý giết hại mạng sống rất nhiều chúng sanh rồi. -Vậy thì, này Aồgulimãla, ông hãy đi đến Sãvatthi, sau khi đến, hãy nói với người đàn bà ấy như sau: "Này bà chị, vì rằng tôi từ khi được Thánh sanh này? chưa bao giờ cố ý giết hại mạng sống của chúng sanh, mong rằng với sự thật ấy, bà chị được an toàn và sanh đẻ được an toàn!,, -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Aỏgulimãla, sau khi vâng đáp Thế Tôn, đi đến Sãvatthi, sau khi đến9 nói với người đàn bà ấy như sau: "Thua bà chị, vì rằng tôi từ khi được Thánh sanh này, chưa bao giờ cố ý giết hại mạng sống của chúng sanh, mong rằng với sự thật ấy, bà chị được an toàn và sanh đẻ được an toàn!,^ Và người đàn bà được an toàn, sanh đẻ được an toàn. Rồi Tôn giả Aủgulimãla sống một minh, viễn ly, không phóng dật5 nhiệt tâm, tinh cần, và không bao lâu sau, tự thân chứng ngộ với thắng trí, chứng đắc và an trú ngay trong hiện tại Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh mà vì mục đích này các thiện nam tử xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. “Sanh đã tận5 Phạm hạnh đã thành, những gì nên làm đã làm, từ nay không còn trở lui đời này nữa.” Vị ấy biết như vậy. Và như vậy, Tôn giả Aồgulimãla trở thành một vị A-la-hán nữa. 352. Rồi Tôn giảAồgulimãla vào buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào Sãvatthi

đê khât thực. Lúc bây giờ, một cục đât do một người ném, rơi trên thân Tôn giả Aỏgulimãla; rồi một cây gậy do một người khác quăng, rơi trên thân Tôn giả Aồgulimãla; rồi một hòn sỏi do một người khác quăng, rơi trên thân Tôn giả Aồgulimãla. Rồi Tôn giả Aồgulimãla bị lỗ đầu, chảy máu, bình bát bị b*, ngoại y bị rách, đi đến Thế Tôn. Thế Tôn thấy Tôn giả Angulimãla từ xa đi đến? thấy vậy? liền nói với Tôn giả Aồgulimãla: “Hãy kham nhẫn, này Bà-la-môn!67Hãy kham nhẫn? này Bà-la-môn! Ông đang gặt hái ngay trong hiện tại quả báo của nghiệp mà đáng lẽ ông phải chịu nấu sôi ở địa ngục nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm." Rồi Tôn giả Aủgulimãla sống độc cư, thiền tịnh, cảm thọ được giải thoát lạc, và trong lúc ấy nói lên lời cảm khái sau đây: "Ai trước phóng dật/ sau không phóng dật, Sáng chói đời này,

như trăng thoát mây. Ai làm ác nghiệp, nhờ thiện chặn lại, Sáng chói đời này, như trăng thoát mây. Niên thiếu Tỷ-kheo, trung thành Phật giáo, Sáng chói đời này, như trăng thoát mây. Mong kẻ địch ta, nghe giảng pháp thoại! Mong kẻ địch ta, trung thành Phật giáo! Mong kẻ địch ta, thọ lãnh chánh pháp! [Thân tâm] an tịnh, san sẻ mọi người. Mong kẻ địch ta, từ bậc Thuyết Nhẫn, Từ bậc Tan Than, VO oán hận tâm, Thời thời nghe pháp, y pháp hành trì, Một kẻ như vậy9 không có hại ta, Cũng không làm hại một người nào khác. Vị ấy sẽ chứng Tối thượng tịch tịnh,8 Hộ trì mọi người5 kẻ tham người không, Như người dẫn nước,9 hướng dẫn nước chảy, Như kẻ làm tên9 uốn cong thân tên5 Như người thợ mộc? uốn nắn cây gỗ? Kẻ trí tự mình, tự điêu phục mình. Có kẻ10 được điều bởi gậy, roi, móc, Riêng ta được điêu không gậy, không kiêm.

6 MA. III. 339 giải thích, sở dĩ Tồn giả được gọi như vậy bởi vì các lậu hoặc đã được đoạn trừ. 7 Các câu kệ được xem do Aồgulimăla nói thêm trong Thag. 871. Hai câu kệ đầu cũng được tìm thấy trong Dh. 172, 173. ' _ . 8 Tasathãvara. MA. III. 341 và ThagA. viết Tasã nghĩa là những người có tham ái (satanhẩ), còn Thãvarã là những người không tham ái (nittaụhđ). 9XemDh. 80, 145. 10 Xem Vin. II. 196.

86. KINH ANGULIMÃLA 663

[Bởi bậc như vậy].
Ta tên Vô Hại, trước ta sát hại,
Nay được chánh danh, vì chẳng hại ai.
Trước ta được tên Aốgulimãla,
Bị nước thác cuôn? ta quy y Phật.
Trước tay vấy máu, danh ximg Aồgulimãla,
Xem ta quy y, đoạn dây sanh tử,
Làm nghiệp như vậy phải sanh ác thú,
Khi lãnh nghiệp báo, 11 không nợ ta hưởng.12
Kẻ ngu vô trí, đam mê phóng dật,
Còn người có trí, giữ không phóng dật5
Như giữ tài sản? tối thượng, tối quý.
Chớ mê phóng dật9 chớ mê dục lạc,
Giữ không phóng dật, luôn luôn thiền định,
Chứng đắc đại lạc, quảng đại vô lượng.
Thiện lai13 ta đến,14 không đi lạc hướng,
Không ai khuyên ta theo tư tưởng ác,
Giữa các chân lý [được khéo] giảng dạy5
Chân lý ta theo, chân lý tối thượng.
Thiện lai ta dến, không đi lạc hướng,
Không ai khuyên ta theo tư tưởng ác?
Ba minh ta chứng, Phật lý viên thành.

n Kammavỉpãka còn được gọi là maggacetanã, nghĩa là cương quyết chọn lựa con đường. Vì rằng kamma có nghĩa bị làm cho lộ rõ và bĩ đoạn trưởi pháp này, nên pháp này được gọi là Kammavipãka. nBhuhjãmỉ bhojanam. Cũng được tìm thấy ở Thag. 789. Trong MA. III. 343; Vism. 43; J. V. 253, phân biệt bôn loại paribhoga, thụ hưởng, thọ dụng, ơ đây sãmỉparỉbhoga có nghĩa là thọ hưởng của người làm chủ nhân ông, các lậu hoặc của vị ay đa được đoạn trừ. Bhojana co thể dịch là những đặc an, đặc quyền, sự thọ dụng, địa vị. 13 Bài kệ này cũng có trong Thag. 9. 14 ThagA. I. 55 viết svãgatam có 2 nghĩa: Sự đến đây của ta rất tốt đẹp; hoặc tốt đẹp thay trong ta có sự hiện diện của đức Thê Tôn.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.